

KẾ HOẠCH

**Thực hiện công tác Xây dựng Xã hội học tập,
Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2018**

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ ban hành Nghị định về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Hướng dẫn số 166/HD-SGDĐT ngày 18/01/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Long An về việc thực hiện công tác xóa mù chữ, xây dựng xã hội học tập và hoạt động Trung tâm Văn hóa thể thao và học tập cộng đồng năm 2018;

Căn cứ Kế hoạch số 407/KH-SGDĐT ngày 13/02/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Phổ cập giáo dục Trung học cơ sở tỉnh Long An năm 2018;

Căn cứ Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 04/2/2015 của UBND huyện Cần Giuộc về việc ban hành kế hoạch thực hiện đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020” trên địa bàn huyện Cần Giuộc;

UBND huyện Cần Giuộc xây dựng kế hoạch thực hiện công tác Xây dựng Xã hội học tập - Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (XHHT - PCGD, XMC) năm 2018, cụ thể như sau:

I. Tình hình thực hiện công tác Xây dựng Xã hội học tập, Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2017:

1. Kết quả thực hiện:

Năm 2017, công tác xây dựng XHHT - PCGD, XMC được các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát; các ban, ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ cho công tác xây dựng XHHT - PCGD, XMC; kết quả công tác XHHT - PCGD, XMC được nâng chất lượng:

+ 09 đơn vị xã, thị trấn đạt “Cộng đồng học tập” cấp xã; 34.913/44.947 hộ đạt gia đình học tập (77,67%); 74/79 ấp, khu phố đạt cộng đồng học tập (93,67%); toàn huyện có 24 dòng họ, 67 đơn vị học tập; huy động nguồn lực cho công tác khuyến học, khuyến tài đạt giá trị trên 6,233 tỷ đồng; ngoài ra phong trào nuôi heo đất khuyến học được nhân rộng, nòng cốt là các trường học, cơ sở tôn giáo, gia đình hội viên (nhất là hội viên Hội Liên hiệp Phụ nữ) thực hiện với 2.839 con, số tiền trên 2,2 tỷ đồng; 15/17 Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập Cộng đồng đạt loại Tốt, 02 đơn vị đạt Khá.

+ 17/17 đơn vị cấp xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; 17/17 đơn vị cấp xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; 10 xã đạt mức độ 2 và 7 xã, thị trấn đạt mức độ 3 về phổ cập giáo dục Trung học cơ sở; 13 xã, thị trấn đạt tỷ lệ trên 80% thanh niên trong độ tuổi 18-21 tuổi có bằng tốt nghiệp THPT, TCCN, tốt nghiệp nghề; 14 xã, thị trấn đạt mức độ 2 và 3 xã đạt mức độ 3 về xóa mù chữ. Huyện đạt chuẩn về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, xóa mù chữ mức độ 1, thanh niên trong độ tuổi 18-21 tuổi có bằng tốt nghiệp THPT, TCCN, tốt nghiệp nghề đạt tỷ lệ 82,9%.

2. Khó khăn, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả, thành tích đạt được, công tác xây dựng XHHT - PCGD, XMC năm 2017 cũng còn một số hạn chế, khuyết điểm, đó là:

+ Một số đơn vị quán triệt nội bộ chưa tốt về chủ trương, kế hoạch công tác xây dựng xã hội học tập, các chuẩn mực quy định về đánh giá, công nhận danh hiệu học tập nên việc tuyên truyền, vận động ra dân còn hạn chế; xây dựng đơn vị học tập, dòng họ học tập chưa nhiều; hoạt động của Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Học tập Cộng đồng phục vụ phát triển ngành nghề, nâng cao năng lực sản xuất, cải thiện đời sống của người dân hiệu quả chưa cao...

+ Công tác điều tra cập nhật đối tượng phổ cập giáo dục, trình độ văn hóa hàng năm còn nhiều bất cập; chưa tổ chức điều tra đầy đủ, bỏ sót đối tượng, kết quả điều tra có nơi, có đối tượng chưa thực sự chính xác về tình trạng cư trú, tình trạng học tập, danh sách các độ tuổi – là đối tượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ - chưa đồng bộ để phục vụ các công tác có liên quan.

3. Nguyên nhân: còn một số cấp ủy, chính quyền địa phương:

+ Chưa quan tâm sâu sát công tác xây dựng xã hội học tập – phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

+ Chưa huy động được cả hệ thống chính trị tại cơ sở tham gia thường xuyên, lâu dài; sự phối kết hợp giữa nhà trường với địa phương, với các ngành đoàn thể cơ sở để thực hiện công tác xây dựng xã hội học tập, phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, có nơi, có lúc chưa kịp thời;

+ Công tác tham mưu định hướng thực hiện các mục tiêu về xây dựng xã hội học tập, phổ cập giáo dục, xóa mù chữ chưa được quan tâm chặt chẽ; từ đó dẫn đến nhiều tiêu chí đã đạt song thiếu tính bền vững;

+ Công tác phổ cập trong trường học (duy trì sĩ số; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; hạn chế lưu ban, đảm bảo chất lượng dạy học thực chất, nâng hiệu quả đào tạo cấp Trung học, chất lượng tuyển sinh lớp 10, định hướng nghề nghiệp, đào tạo nghề) – đây là vấn đề then chốt khi thực hiện phổ cập giáo dục trong giai đoạn hiện nay - chưa có tính hiệu quả;

+ Thiếu mô hình mới, cách làm sáng tạo để phát triển, nhân rộng các mô hình học tập, tổ chức học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập, phần luồng học sinh sau tốt nghiệp Trung học cơ sở.

II. Kế hoạch công tác xây dựng xã hội học tập – phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2018:

1. Mục tiêu chung:

- Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng đạt chuẩn toàn huyện về: phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, xóa mù chữ, và nâng tỷ lệ thanh niên độ tuổi 18-21 có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương.

- Từng bước nâng cao chất lượng giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

- Huy động cao nhất các nguồn lực, khai thác có hiệu quả tiềm năng và lợi thế nhằm phát triển bền vững phong trào xây dựng XHHT để phục vụ xây dựng huyện Cần Giuộc phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

- Nâng cao chất lượng các mô hình học tập tại địa phương; đặc biệt tích cực tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động của các Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng các xã, thị trấn.

- Kiểm tra, công nhận công tác xây dựng XHHT - PCGD, XMC đảm bảo đúng thực chất, nghiêm túc, khách quan, công bằng; đảm bảo sự chính xác, thống nhất giữa số liệu thực tế và số liệu tại hệ thống thông tin quản lý PCGD, XMC cấp huyện và cấp xã, thị trấn.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

2.1 Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi:

- Phấn đấu huy động trẻ 5 tuổi ra lớp Mẫu giáo 5 tuổi, năm học 2018-2019, đạt 100%; tiếp tục nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non, 100% trẻ 5 tuổi được học bán trú và 2 buổi/ngày; 99% trẻ 5 tuổi, năm học 2017-2018, hoàn thành chương trình GDMN.

- Tiếp tục tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên mầm non; phấn đấu 77% giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt trình độ trên chuẩn, 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên.

- 17/17 đơn vị (xã, thị trấn) đạt chuẩn PCGD MN cho trẻ 5 tuổi.

- Huyện duy trì đạt chuẩn PCGD MN cho trẻ 5 tuổi.

2.2. Phổ cập giáo dục tiểu học, xóa mù chữ:

- Tiếp tục duy trì huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1, năm học 2018-2019, đạt 100%.

- Phần đầu có trên 97% trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình Tiểu học, số còn lại đang học tiểu học.

- Phần đầu tỷ lệ bỏ học học sinh tiểu học dưới 0,5%.

- Tổng số đối tượng 15 - 60 biết chữ mức độ 2: đạt 90%. Đặc biệt chú ý mở các lớp xóa mù chữ và giáo dục sau khi biết chữ cho toàn dân để từng bước tiến tới xây dựng xã hội học tập theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Huyện duy trì đạt chuẩn PCGD TH mức độ 3.

- Huyện phần đầu đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

2.3. Phổ cập giáo dục Trung học cơ sở:

- Phần đầu tỷ lệ học sinh bỏ học ở bậc trung học cơ sở dưới 1%, huy động trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 100%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS (hai hệ) hàng năm đạt trên 98%.

- Phần đầu thanh thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi có bằng tốt nghiệp THCS (hoặc GDTX) đạt trên 93%.

- Huyện duy trì đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2.

2.4. Số lượng và tỷ lệ phần trăm thanh niên trong độ tuổi 18-21 có bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương:

a. Phần đầu tỷ lệ huy động học sinh tốt nghiệp THCS vào học THPT, BT THPT, THCN và dạy nghề đạt 94%.

b. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2018 đạt 99%.

c. Tỷ lệ thanh thiếu niên 18 - 21 tuổi có bằng tốt nghiệp THPT, BT THPT hoặc có bằng tốt nghiệp THCN đạt 83% trở lên.

2.5. Xây dựng xã hội học tập:

- Tiếp tục phát triển các mô hình học tập, phần đầu vận động: 40.636 gia đình đăng ký đạt “Gia đình học tập”; 34 dòng họ đăng ký đạt “Dòng họ học tập”; 79 ấp, khu phố đăng ký đạt “Cộng đồng học tập ấp – khu phố”; 17 xã, thị trấn đăng ký đạt “Cộng đồng học tập cấp xã”; 92 đơn vị đăng ký đạt “Đơn vị học tập”.

- Phần đầu có từ 90% Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng các xã, thị trấn được đánh giá loại tốt.

3. Giải pháp thực hiện:

3.1. Giải pháp chung:

a. Công tác tổ chức:

- Xây dựng và ban hành các Nghị quyết, Chỉ thị của Huyện ủy và chương trình, kế hoạch chuyên đề của UBND huyện về thực hiện công tác Xây dựng XHHT, PCGD, XMC đảm bảo các yêu cầu: kịp thời, sát tình hình thực tế, phân

công trách nhiệm cụ thể, có sơ kết đánh giá tình hình, có kiểm điểm rút kinh nghiệm những tồn tại, khuyết điểm đối với những nguyên nhân chủ quan.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, các cấp chính quyền đối với công tác Xây dựng XHHT, PCGD, XMC.

- Rà soát kiện toàn lại Ban chỉ đạo Xây dựng XHHT - PCGD, XMC từ huyện đến các xã, thị trấn; tiếp tục nâng cao vai trò các thành viên Ban chỉ đạo⁽¹⁾ nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả hoạt động trong việc đề ra kế hoạch và đề xuất giải pháp khả thi thực hiện mục tiêu Xây dựng XHHT - PCGD, XMC năm 2018 và những năm tiếp theo; rà soát, kịp thời bổ nhiệm và miễn nhiệm Ban Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng khi có thay đổi về nhân sự để đảm bảo chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm.

- củng cố tổ chức Hội khuyến học từ huyện đến cơ sở, tiếp tục chỉ đạo thành lập Chi hội khuyến học trong các ấp, khu phố; phát triển Chi hội Khuyến học trong các trường học và các cơ quan thuộc huyện.

b. Công tác thông tin, tuyên truyền:

- Tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền vận động cộng đồng tham gia các phong trào:

- + Học tập suốt đời, khuyến học – khuyến tài, xây dựng xã hội học tập: đăng ký phấn đấu đạt gia đình hiếu học, dòng họ học tập, phát động phong trào đơn vị học tập, cộng đồng học tập.

- + Gọi trẻ 5 tuổi ra lớp Mẫu giáo, 6 tuổi vào lớp Một, hoàn thành chương trình Tiểu học vào học lớp 6: thông tin về thời gian điều tra, lập danh sách, thời gian phát giấy gọi trẻ, thời gian đăng ký học, ...

- + Vận động trẻ bỏ học ra lớp: tuyên truyền nhận thức cho người dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học;

- + Hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở: đảm bảo duy trì thông tin về đề án phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho những đối tượng chuẩn bị tốt nghiệp THCS; tổ chức tuyên truyền định hướng nghề nghiệp; thông tin về điều kiện nhập học, điều kiện tuyển sinh, thời gian và địa điểm khai giảng các lớp/khoá học (trường Trung cấp nghề), các chế độ chính sách cho học sinh vào học trường nghề, ...

- + Hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng: thông tin về thời gian, hình thức điều tra nhu cầu học tập tại Trung tâm; thời gian và địa điểm đăng ký học; thời gian và địa điểm tổ chức lớp học hoặc buổi tập huấn,... kết hợp với các phong trào khác của địa phương nhằm xây dựng, nâng chất lượng xã Văn hóa, xã Nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền bằng các phương tiện thông tin như: website, panô, khẩu hiệu, bản tin, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt khu phố, tổ, ấp, hệ

¹ Quan tâm việc cơ cấu các thành viên thường trực phụ trách công tác xây dựng xã hội học tập và công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

thống hội - đoàn thể, báo cáo chuyên đề,... trong đó, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đến các cấp, các ngành, gia đình và xã hội nhận thức rõ giáo dục và chăm sóc trẻ em là quyền và nghĩa vụ của cộng đồng, từ đó tạo sự hưởng ứng tích cực từ phía phụ huynh, các cấp, các ngành và của toàn xã hội.

c. Công tác điều tra, rà soát, cập nhật hồ sơ sổ sách:

- Tổ chức tổng điều tra, rà soát tất cả các đối tượng diện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hiện cư ngụ tại địa phương từ 0 tuổi trở lên (trong đó tập trung điều tra, lập danh sách trẻ 5, 6 tuổi – sinh năm 2013, 2012. Danh sách này là cơ sở để thực hiện gọi trẻ vào Mầm non và lớp Một năm học 2018 - 2019).

- Triển khai cập nhật các thông tin từ phiếu điều tra vào sổ phổ cập và lấy giấy chứng nhận trình độ văn hóa cho các đối tượng từ 5 đến 21 tuổi năm học 2017 - 2018.

- Cập nhật danh sách các đối tượng diện Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ chuyển đến, chuyển đi theo từng địa bàn (đặc biệt là trẻ 5, 6 tuổi).

- Trung tâm Văn hoá - Thể thao và Học tập cộng đồng tổ chức điều tra và tổng hợp số liệu về nhu cầu học tập của người dân để xây dựng kế hoạch và chương trình hoạt động của Trung tâm.

- Thực hiện đầy đủ hồ sơ Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, thống kê số liệu bằng văn bản và trên phần mềm Phổ cập giáo dục, tổ chức kiểm tra đánh giá, báo cáo kết quả đạt được và đề nghị Ban chỉ đạo cấp trên kiểm tra công nhận đạt được và đề nghị Ban chỉ đạo cấp trên kiểm tra công nhận đạt chuẩn theo quy định.

d. Xây dựng cơ sở vật chất, củng cố đội ngũ giáo viên:

- Ưu tiên phối hợp các nguồn kinh phí (ngân sách, xã hội hóa, ...) để đầu tư, dành quỹ đất cho việc xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường lớp, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học;

- Tiếp tục củng cố đội ngũ giáo viên để thực hiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học.

- Huy động mọi nguồn lực trong xã hội để phát triển mạng lưới trường lớp, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung đồ dùng, thiết bị dạy và học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, phục vụ thiết thực công tác phổ cập giáo dục.

đ. Vận động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số học sinh:

- Các trường học trên địa bàn huyện kịp thời lập danh sách học sinh bỏ học hoặc có nguy cơ bỏ học gửi Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ xã, thị trấn (thông qua giáo viên chuyên trách); đồng thời phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh và Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ xã, thị trấn có biện pháp tích cực để hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học, nâng cao hiệu suất đào tạo.

- Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ xã, thị trấn tiến hành xác minh lại: danh sách PCGD ngoài nhà trường của địa phương năm 2017 và danh sách học sinh bỏ học do các trường phổ thông báo cáo;

+ Nếu đối tượng còn cư ngụ tại địa phương thì phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể vận động, hỗ trợ kinh phí cho đối tượng đến lớp phù hợp với trình độ và hoàn cảnh của đối tượng:

* Trường hợp đối tượng trong độ tuổi học phổ thông: Ban chỉ đạo các xã, thị trấn phối hợp các trường phổ thông (*Tiểu học, THCS, THPT*) để vận động các em đến lớp phổ thông vào thời gian trước khi khai giảng năm học mới.

* Trường hợp trẻ 5 tuổi và đối tượng ngoài độ tuổi phổ thông:

Trẻ 5 tuổi: UBND xã, thị trấn và các trường Mầm non, Mẫu giáo có trách nhiệm tổ chức huy động trẻ vào lớp Mẫu giáo 5 tuổi.

Tiểu học, Trung học cơ sở: UBND xã, thị trấn có trách nhiệm phối hợp với Hiệu trưởng trường tiểu học, trường có cấp Trung học cơ sở lập kế hoạch mở lớp và quản lý các lớp phổ cập giáo dục (tiểu học, trung học cơ sở) trên địa bàn xã, thị trấn, báo cáo tình hình hoạt động cho Phòng Giáo dục và Đào tạo để hỗ trợ kinh phí, địa điểm đặt lớp, giáo viên.

Trung học phổ thông: Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với các trường có cấp Trung học phổ thông, Trung cấp nghề để nắm thông tin về điều kiện và thời gian tuyển sinh, từ đó thông báo UBND các xã, thị trấn lập danh sách cụ thể các đối tượng trong độ tuổi để vận động ra lớp.

XMC – Giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ: Dựa trên điều kiện của từng đối tượng, UBND xã, thị trấn vận động các đối tượng ra học tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng xã, thị trấn, ...

3.2. Giải pháp cụ thể:

a. Công tác phổ cập giáo dục:

- Xây dựng Kế hoạch năm và Kế hoạch hàng quý để thực hiện phổ cập giáo dục, xoá mù chữ; trong đó tập trung đề ra các giải pháp thực hiện huy động trẻ 5 tuổi vào các loại hình trường mầm non, huy động trẻ 6 tuổi vào lớp Một, huy học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp Sáu và học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào học các chương trình phổ cập bậc trung học năm học 2018 – 2019.

- Tăng cường nâng chất lượng công tác phụ đạo học sinh yếu kém, hạn chế tối đa học sinh lưu ban, bỏ học, phấn đấu đạt tỷ lệ hoàn thành chương trình Tiểu học và tốt nghiệp THCS cao nhất, phát hiện kịp thời học sinh có dấu hiệu muốn bỏ học, chán học để có biện pháp động viên, giúp đỡ để các em yên tâm trong học tập.

- Tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, củng cố đội ngũ giáo viên để thực hiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học, bậc học.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động các đối tượng trong độ tuổi PCGD tham gia học tập để hoàn thành tiêu chuẩn PCGD cá nhân theo quy định. Xác minh trình độ văn hóa, vận động các đối tượng trong độ tuổi PCGD ngoài nhà trường đến lớp (phổ thông, phổ cập, bổ túc, nghề, ...).

- Thường xuyên phối hợp với các cơ sở giáo dục để cập nhật danh sách học sinh đang học và danh sách học sinh nghỉ - bỏ học; hỗ trợ và tạo điều kiện cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến lớp.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện tốt việc phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở, duy trì và nâng cao tỷ lệ học sinh vào học ở các trường trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề.

- Tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được tiếp cận giáo dục, được quan tâm chăm sóc, nuôi dạy và giáo dục.

b. Công tác xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ:

- Vận động và hỗ trợ các đối tượng diện xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ đến lớp bằng nhiều hình thức.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả công tác xóa mù chữ cho đối tượng từ 15 đến 60 tuổi. Vận động các đối tượng từ 15 tuổi trở lên còn mù chữ (trình độ văn hóa từ lớp 3 trở xuống) ra học lớp xóa mù chữ và kiểm tra công nhận xóa mù chữ các mức nhằm duy trì và nâng cao tỷ lệ người biết chữ.

- Vận động các đối tượng đã được công nhận đạt chuẩn xóa mù chữ tham gia các lớp giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ nhằm chống tái mù chữ.

- Lồng ghép công tác XMC với các hoạt động văn hóa cộng đồng.

c. Hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng:

- Đảm bảo nội dung hoạt động của Trung tâm, nhất là phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; kiến thức, kỹ năng và sáng kiến kinh nghiệm trong hoạt động sản xuất cũng như trong đời sống xã hội nhằm góp phần giảm nghèo - tăng hộ khá, tăng năng suất lao động; giới thiệu việc làm và từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn tổ chức các lớp xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, phổ cập, năng khiếu, dạy nghề nhằm nâng cao hiệu quả công tác Xây dựng XHHT, PCGD, XMC.

- Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, đọc sách báo, tư vấn khuyến học, giáo dục cho con em nhân dân địa phương, phòng chống tệ nạn xã hội.

- Tăng cường tuyên truyền về phong trào xây dựng “Gia đình hiếu học”, “Dòng họ hiếu học”, xây dựng các loại Quỹ khuyến học, khuyến tài nhằm khuyến khích tài năng và hỗ trợ cho người học có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức Hội nghị thi đua khuyến học, khuyến tài, biểu dương “Gia đình hiếu học”, “Dòng họ hiếu học”.

- Đa dạng hóa các hình thức, địa điểm học tập nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho mọi đối tượng; sử dụng tài liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội Khuyến học cung cấp và của các ban ngành của Huyện theo các báo cáo chuyên đề, chương trình mục tiêu.

- Quản lý có hiệu quả nguồn tài chính, cơ sở vật chất và trang thiết bị tại các Trung tâm Văn hóa thể thao và Học tập cộng đồng.

4. Phân công trách nhiệm:

4.1. Các thành viên trong Ban chỉ đạo Xây dựng XHHT, PCGD, XMC huyện: theo chức năng nhiệm vụ được phân công, chủ động triển khai kế hoạch phối hợp, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của ngành góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Phổ cập giáo dục huyện năm 2018.

4.2. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Tham mưu Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập – Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ huyện về kế hoạch cụ thể triển khai công tác PCGD, XMC.

- Tham mưu UBND huyện có kế hoạch đề xuất với Sở ngành chức năng về công tác tuyển dụng giáo viên, đầu tư cơ sở vật chất trường lớp và trang thiết bị dạy học nhằm đảm bảo các điều kiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và nâng tỷ lệ thanh niên độ tuổi 18-21 có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông (TNTHPT) hoặc tương đương theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; nâng chất lượng PCGD, XMC.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch, phối hợp với địa phương thực hiện công tác Phổ cập giáo dục (điều tra, tuyển sinh, vận động trẻ ra lớp, lập danh sách học sinh, ...) nhằm huy động tối đa trẻ trong độ tuổi đến lớp, nâng cao hiệu quả đào tạo, hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học.

- Hướng dẫn các xã, thị trấn và các trường trên địa bàn huyện chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện điều tra, thống kê công tác PCGD, XMC trên hệ thống thông tin phổ cập giáo dục.

- Tham mưu UBND huyện việc kiểm tra thường xuyên và kiểm tra công nhận công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo quy định.

4.3. Hội Khuyến học huyện:

- Tham mưu Ban chỉ đạo Xây dựng XHHT, PCGD, XMC huyện về kế hoạch cụ thể triển khai công tác xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, thị trấn thực hiện điều tra, thống kê nhu cầu tổ chức các mô hình học tập suốt đời.

- Hướng dẫn các xã, thị trấn trên địa bàn huyện về chuyên môn công tác xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện.

- Phối hợp các tổ chức, các lực lượng xã hội tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực học các lớp xóa mù chữ, tích cực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập. Chủ trì tổ chức đánh giá công nhận “Đơn vị học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, và “Cộng đồng học tập”.

- Theo dõi, hướng dẫn đánh giá, công nhận các danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập” cấp xã.

- Vận động các tổ chức, cá nhân đóng góp xây dựng quỹ học bổng khuyến học để chăm lo, động viên cho giáo viên, học sinh thực hiện tốt công tác dạy và học; kịp thời phát hiện, động viên, hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn để các em được tiếp tục đến trường.

- Tổ chức việc kiểm tra thường xuyên công tác xây dựng xã hội học tập, phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND huyện kiểm tra đánh giá, xếp loại “cộng đồng học tập” cấp xã, thị trấn theo quy định.

4.4. Các phòng ban, ngành huyện:

- **Phòng Tài chính – Kế hoạch:** xây dựng cơ chế, tạo kinh phí đối ứng từ ngân sách địa phương đối với nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia về Giáo dục và Đào tạo (*phần phân bổ cho công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hàng năm*) trình UBND huyện phê duyệt và hướng dẫn ngành giáo dục triển khai thực hiện.

- **Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa – Thể thao huyện:** theo dõi, giúp đỡ, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ và phương pháp tổ chức hoạt động cho Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng cấp xã, đồng thời có kế hoạch hỗ trợ, giúp đỡ hệ thống Nhà Văn hóa - Khu thể thao ấp, khu phố.

- **Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** thực hiện các chính sách hỗ trợ các đối tượng diện gia đình chính sách, gia đình thuộc hộ nghèo theo quy định của nhà nước; xây dựng kế hoạch, phối hợp tổ chức các chuyên đề, lớp dạy nghề cho lao động nông thôn, dạy nghề ngắn hạn,... tại các Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng xã, thị trấn; mở rộng các hình thức dạy nghề.

- **Phòng Nội vụ:** chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm; nghiên cứu xây dựng chuyên đề, nội dung kiến thức, kỹ năng cần phải bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức, Hội đoàn thể xã, thị trấn để có thể tổ chức tại các Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng xã, thị trấn.

- **Đài Truyền thanh huyện:** thường xuyên tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền, giáo dục về vai trò, vị trí của công tác xây dựng XHHT, PCGD, XMC trong việc tổ chức các phong trào Học tập suốt đời, nâng cao trình độ dân trí, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- **Công an huyện:** chỉ đạo công an các xã, thị trấn thường xuyên hỗ trợ Ban chỉ đạo Xây dựng XHHT, PCGD, XMC cập nhật danh sách dân số trong độ tuổi PCGD, XMC chuyển đi, chuyển đến, các đối tượng mới nhập để đảm bảo danh sách và số liệu PCGD, XMC chính xác, phục vụ tốt công tác huy động trẻ đến trường và tuyển sinh lớp đầu cấp.

- **Ban Chỉ huy quân sự huyện:** Chỉ đạo Ban chỉ huy quân sự các xã, thị trấn phối hợp Ban chỉ đạo Xây dựng XHHT, PCGD, XMC xã, thị trấn xác minh

để nắm chắc trình độ văn hóa và danh sách các thanh niên trong độ tuổi nghĩa vụ quân sự.

- Huyện đoàn phối hợp với các ban ngành, đoàn thể liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động của Đoàn Thanh niên lồng ghép với các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập cho các đoàn viên, thanh niên có chất lượng và hiệu quả; huy động đoàn viên, thanh niên tích cực tham gia vào công tác Xây dựng xã hội học tập – Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tại địa phương.

- **Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu Chiến binh, Hội Cựu Giáo chức huyện:** chủ trì, tổ chức phối hợp, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập, Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trong các phong trào; vận động phụ nữ, công nhân tham gia thực hiện tốt mục tiêu xây dựng xã hội học tập, Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ở địa phương.

4.5. UBND các xã, thị trấn:

- Tham mưu Đảng ủy có Nghị quyết lãnh đạo công tác Xây dựng xã hội học tập – Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2018.

- Rà soát, củng cố nhằm đảm bảo tính hiệu quả trong tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo công tác Xây dựng XHHT, PCGD, XMC (Quyết định Ban chỉ đạo, quy chế hoạt động, kế hoạch hoạt động, biên bản các kỳ họp của Ban chỉ đạo, ...).

- Lập Kế hoạch công tác Xây dựng XHHT, PCGD, XMC năm 2018 phù hợp với tình hình địa phương và yêu cầu, mục tiêu chung của huyện; trong kế hoạch có phân công trách nhiệm cụ thể cho các ban ngành, đoàn thể và thành viên trong Ban chỉ đạo xã, thị trấn để thực hiện công tác.

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương công tác Xây dựng XHHT, PCGD, XMC.

- Bố trí kinh phí của địa phương nhằm bổ sung, hỗ trợ công tác Xây dựng xã hội học tập – Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Chỉ đạo cho Công an xã rà soát, cập nhật kịp thời danh sách chuyển đi, chuyển đến, các đối tượng mới nhập hộ khẩu để tránh tình trạng thiếu sót tên đối tượng điều tra (đặc biệt là các đối tượng tạm trú dài hạn tại địa phương).

- Chỉ đạo các trường Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học, Trung học cơ sở - trên địa bàn xã, thị trấn - phối hợp trong công tác điều tra, nhập số liệu từ phiếu điều tra vào phần mềm Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tổ chức điều tra, lập danh sách trẻ 5 và 6 tuổi, cập nhật danh sách học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học năm học 2017-2018, danh sách học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở năm học 2017-2018; từ đó lập kế hoạch tổ chức, phối hợp tổ chức huy động: trẻ 5 tuổi đến lớp Mẫu giáo, 6 tuổi vào học lớp Một, hoàn thành chương trình Tiểu học vào học lớp 6, học sinh Tốt nghiệp Trung học cơ sở vào học lớp 10 các hệ hoặc đi học nghề, ... theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Vận động các đối tượng trong độ tuổi Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ra lớp.

- Tiến hành điều tra kết quả Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2018 (hoàn tất trong tháng 8/2018), lập danh sách, thống kê.

- Triển khai cập nhật vào phiếu điều tra, phần mềm Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và in ấn các báo cáo, thống kê kết quả theo quy định.

- Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá, báo cáo kết quả và lập Tờ trình gửi hồ sơ đề nghị Huyện kiểm tra, công nhận công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (trong tháng 10/2018).

- Chỉ đạo các Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng địa phương: tổ chức khảo sát nhu cầu về văn hóa, kiến thức, học tập của người dân trên địa bàn; tổ chức các lớp học để đáp ứng nhu cầu học tập theo phương châm: “cần gì học nấy”, “học tập suốt đời” cho mọi người; tham mưu các chương trình, các dự án cộng đồng cho UBND xã, thị trấn, thực hiện sự liên kết và phối hợp giữa Trung tâm với các tổ chức khác, kêu gọi sự đóng góp của các mạnh thường quân để thực hiện việc huy động các nguồn lực xã hội tham gia vào các hoạt động cộng đồng và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ các hoạt động của trung tâm.

4.6. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện (trường Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, ...)

- Các trường Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học, Trung học cơ sở: có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ do Ban chỉ đạo xã, thị trấn phân công và các yêu cầu của Phòng Giáo dục và Đào tạo về công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Các trường có cấp Trung học phổ thông:

- + Phối hợp chặt chẽ, kịp thời và thường xuyên với Phòng Giáo dục và Đào tạo trong các công tác: tuyển sinh lớp 10 hệ GDPT, điều tra kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, phòng ngừa học sinh bỏ học, ...

- + Có kế hoạch nâng cao hiệu suất đào tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học, từng bước xây dựng nhà trường trở thành trường đạt chuẩn quốc gia; kịp thời cung cấp danh sách học sinh chuyển đến, chuyển đi, danh sách học sinh nghỉ - bỏ học cho UBND xã, thị trấn và phối hợp Ban chỉ đạo vận động học sinh ra lớp; lập danh sách học sinh đang học tại trường gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện để cung cấp cho UBND các xã, thị trấn cập nhật trình độ văn hóa năm học 2018 – 2019.

- + Đối với hệ Giáo dục thường xuyên: các trường/Trung tâm phối hợp chặt chẽ với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Hội Khuyến học huyện và UBND xã, thị trấn trong công tác tuyển sinh lớp 10 hệ Giáo dục Thường xuyên, điều tra nhu cầu học tập và phối hợp tổ chức mở các lớp học tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng các xã, thị trấn theo chức năng của Trung tâm.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác Xây dựng Xã hội tập, Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2018 của huyện Cần Giuộc; yêu cầu các phòng ban ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn, các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện của đơn vị mình nhằm duy trì và nâng cao hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu Xây dựng xã hội học tập – Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2018 trên địa bàn huyện.

Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với Hội Khuyến học, Phòng Văn hóa và Thông tin theo dõi việc thực hiện kế hoạch này, định kỳ báo cáo UBND huyện./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- TT.HU, TT.HĐND huyện (báo cáo);
- CT, các PCT UBND;
- Chánh, Phó VP;
- Các thành viên BCD PCGD-XMC huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, GDDT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Phước Hùng

**CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM
CỦA BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG XHHT – PCGD, XMC HUYỆN
NĂM 2018**
(Kèm theo Kế hoạch số 68 /KH-UBND ngày 15/3/2018 của UBND huyện)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
1	- Hoàn chỉnh hồ sơ PCGD-XMC năm 2017. - Sơ kết tình hình hoạt động công tác PCGD, XMC năm 2017 và triển khai thực hiện công tác PCGD, XMC năm 2018.	Ban chỉ đạo XDXHHT – PCGD, XMC huyện.	
2	- Rà soát các chuẩn PCGD của đơn vị, có kế hoạch, biện pháp duy trì và đạt các chuẩn theo quy định. - Thống kê sơ bộ số đối tượng trong diện PCGD để dự báo tỷ lệ đạt chuẩn năm 2018. - Huy động học sinh bỏ học ra các lớp PCGD, XMC góp phần nâng tỷ lệ PCG, XMC.	Ban chỉ đạo XDXHHT – PCGD, XMC các xã – Thị trấn.	Tháng 3/2018
	- Tổng điều tra, cập nhật số liệu đối tượng từ 0 đến 35 tuổi, thống kê chính xác đối tượng trong diện PCGD, XMC.	Ban chỉ đạo XDXHHT – PCGD, XMC các xã, Thị trấn.	Tháng 4/2018
3	- Báo cáo dự báo đơn vị cấp xã đạt chuẩn PCGD năm 2018 theo lộ trình đăng ký hoặc đơn vị thay thế. - Xây dựng kế hoạch chiến dịch phổ cập hè năm 2018.	Ban chỉ đạo PCGD, XMC huyện	Tháng 5/2018
4	Báo cáo tiến độ thực hiện PCGD, XMC	Ban chỉ đạo PCGD, XMC huyện	Tháng 7/2018
5	Hoàn chỉnh và cập nhật chính xác số liệu sau tổng điều tra vào hồ sơ PCGD.	Ban chỉ đạo PCGD, XMC huyện.	Tháng 7-8/2018
6	- Tuyên truyền “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”, khai giảng năm học 2018-2019. - Tự kiểm tra công tác XD XHHT - PCGD, XMC năm 2018	Ban chỉ đạo PCGD, XMC cấp xã và cấp huyện.	Tháng 10, 11/2018
7	- Kiểm tra công nhận PCGD năm 2018. - Báo cáo kết quả PCGD THCS năm 2018.	Ban chỉ đạo PCGD, XMC tỉnh	Tháng 11, 12/2018



CHỈ TIÊU THỰC HIỆN PHỔ CẬP GIÁO DỤC, XÓA MÙ CHỮ NĂM 2018

(Kèm theo Kế hoạch số 68 /KH-UBND ngày 15 / 3 / 2018 của UBND huyện)

STT	Xã, thị trấn	PCGD MN trẻ 5 tuổi	Xóa mù chữ		Phổ cập giáo dục Tiểu học			Phổ cập giáo dục Trung học cơ sở		
			Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3	Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3
1	Phước Lý	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
2	Long Thượng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
3	Phước Hậu	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
4	Phước Lâm	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
5	Mỹ Lộc	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
6	Tân Kim	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
7	Thị trấn Cần Giuộc	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
8	Trường Bình	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
9	Thuận Thành	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
10	Long An	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
11	Phước Lại	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
12	Long Hậu	Đạt	Đạt		Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
13	Phước Vĩnh Đông	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
14	Phước Vĩnh Tây	Đạt	Đạt		Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
15	Long Phụng	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
16	Đông Thạnh	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
17	Tân Tập	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
Tổng cộng		17	17	15	17	17	17	17	17	09